

4 KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

4.1. Kiểm tra, đánh giá năng lực, phẩm chất

Kiểm tra, đánh giá là một khâu quan trọng của quá trình dạy học, nhằm cung cấp cho GV, HS, phụ huynh và các nhà quản lý thông tin về việc học tập của HS, biết được những điểm mạnh, sự tiến bộ của HS, cũng như những điểm cần được cải thiện; tạo cơ hội và thúc đẩy quá trình học tập của HS, tăng động lực và hứng thú học tập của HS. Những dữ liệu thu thập được trong quá trình đánh giá đồng thời là cơ sở thực tế để GV cải tiến phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; các nhà quản lý phát triển chương trình giáo dục.

Việc kiểm tra, đánh giá sẽ được xác định trên mức độ đạt được của HS về phẩm chất và năng lực so với các yêu cầu cần đạt của mỗi lớp học, cấp học. HS cần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm,...) và các năng lực của người công dân Việt Nam đáp ứng nhu cầu phát triển của cá nhân và cộng đồng xã hội theo yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ đất nước trong bối cảnh toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp. Cụ thể, HS cần đạt được các năng lực chung (năng lực tự chủ, tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo), năng lực đặc thù của môn học (năng lực đặc thù của môn Giáo dục công dân nói chung, môn Đạo đức nói riêng là năng lực phát triển bản thân, năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế – xã hội).

Ở cấp Tiểu học, môn Đạo đức giúp HS bước đầu có hiểu biết đúng đắn và cảm xúc tích cực về những chuẩn mực hành vi đạo đức, pháp luật đơn giản; có kĩ năng sống, cách ứng xử, thói quen, nền nếp cơ bản trong học tập và sinh hoạt phù hợp với giá trị văn hoá, chuẩn mực đạo đức, quy tắc của cộng đồng, quy định của pháp luật.

4.2. Một số gợi ý về hình thức và phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực

4.2.1. Hình thức kiểm tra, đánh giá năng lực trong môn Đạo đức

Theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT, đánh giá kết quả trong môn Đạo đức được thực hiện thông qua đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì/ tổng kết; qua các hình thức: 1/ HS tự đánh giá; 2/ GV đánh giá; 3/ Đánh giá đồng đẳng (HS đánh giá lẫn nhau); 4/ Đánh giá của cha mẹ và cộng đồng.

Đánh giá thường xuyên về phẩm chất, năng lực: 1/ GV căn cứ vào các biểu hiện về nhận thức, kĩ năng, thái độ của HS ở từng năng lực, phẩm chất để nhận xét, có biện pháp giúp đỡ kịp thời; 2/ HS tự nhận xét và tham gia nhận xét bạn, nhóm bạn về những biểu hiện của từng năng lực, phẩm chất; 3/ Khuyến khích cha mẹ HS trao đổi, phối hợp với GV động viên, giúp đỡ HS rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất.

Đánh giá định kì/ tổng kết là đánh giá kết quả giáo dục sau một giai đoạn học tập, rèn luyện, nhằm xác định mức độ hình thành, phát triển năng lực, phẩm chất của HS so với mục tiêu, yêu cầu của chương trình trên 3 mức: 1/ Hoàn thành tốt (HTT): HS thể hiện được đầy đủ/ thực hiện tốt các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực; 2/ Hoàn thành (HT): HS cơ bản thực hiện được các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực; 3/ Chưa hoàn thành (CHT): HS chưa thực hiện được các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực.

4.2.2. Các phương pháp/ kĩ thuật kiểm tra, đánh giá

1/ Kiểm tra, đánh giá qua lời nói: Bằng phương pháp này, GV có thể kiểm tra tri thức, hành vi, thái độ của HS. Về tri thức, GV có thể yêu cầu HS trả lời các câu hỏi vì sao? như thế nào? làm gì? Ví dụ, GV có thể hỏi: Vì sao em cần đi học đúng giờ? Em cần làm gì để đi học đúng giờ? (Bài Đi học đúng giờ). Về hành vi, GV có thể yêu cầu HS tự đánh giá hành vi của mình bằng các câu hỏi: Em đã làm điều đó như thế nào? Ví dụ: Em đã đi học đúng giờ chưa? Đã có khi nào em đi học muộn chưa? Vì sao? Em đã khắc phục điều đó như thế nào? Về thái độ, GV có thể yêu cầu HS giải thích động cơ thực hiện hành vi đạo đức của mình hoặc bày tỏ thái độ đồng ý hay không đồng ý với các ý kiến, các hành vi đạo đức có liên quan. Ví dụ: Nếu thấy bạn vứt rác ra lớp học, em sẽ khuyên bạn điều gì? (Bài Giữ vệ sinh trường, lớp). Ở mức độ cao hơn, GV có thể cho HS trình bày ý kiến xử lí tình huống đạo đức cụ thể trên cơ sở gắn nội dung bài học với những tình

huống thực tế gắn gũi với HS. Ví dụ: Em sẽ làm gì khi nhặt được một đồ vật mà em rất thích? (Bài Nhặt được của rơi trả lại người đánh mất).

2/ Kiểm tra, đánh giá qua bài viết: Có hai hình thức: trắc nghiệm tự luận và trắc nghiệm khách quan. Do khả năng sử dụng ngôn ngữ của HS lớp 1 còn hạn chế nên việc sử dụng dạng bài trắc nghiệm khách quan với câu hỏi nhiều lựa chọn là phù hợp.

Ví dụ 1: Đánh dấu X vào những việc em cần làm để đi học đúng giờ:

- Đi ngủ đúng giờ
- Dậy đúng giờ
- Ăn sáng đúng giờ
- Không la cà dọc đường
- Xem hết phim rồi đi ngủ

Ví dụ 2: Hãy nối những việc cần làm để giữ gìn tài sản của trường, lớp cho phù hợp:



3/ Kiểm tra, đánh giá qua hành động, việc làm của HS:

- Quan sát hành động của HS: Ví dụ, khi dạy bài "Giữ vệ sinh trường, lớp", GV có thể quan sát việc HS tham gia một buổi vệ sinh trường, lớp hay việc giữ vệ sinh trường, lớp hằng ngày để đánh giá.
- Đánh giá hành động của HS qua phiếu thực hành:

Sau khi dạy xong chủ đề "Thực hiện nội quy trường, lớp", GV có thể cho HS hoàn thành phiếu tự đánh giá sau:

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NỘI QUY TRƯỜNG, LỚP

Họ và tên:

Em hãy khoanh tròn vào ô tương ứng trong bảng dưới đây hình mặt cười 😊 nếu em hài lòng hoặc mặt mếu ☹️ nếu em chưa hài lòng.

Việc làm	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đi học đúng giờ	😊 ☹️	😊 ☹️	😊 ☹️	😊 ☹️	😊 ☹️
Học bài và làm bài đầy đủ	😊 ☹️	😊 ☹️	😊 ☹️	😊 ☹️	😊 ☹️
Giữ trật tự trong trường, lớp	😊 ☹️	😊 ☹️	😊 ☹️	😊 ☹️	😊 ☹️
Giữ gìn tài sản của trường, lớp	😊 ☹️	😊 ☹️	😊 ☹️	😊 ☹️	😊 ☹️
Giữ vệ sinh trường, lớp	😊 ☹️	😊 ☹️	😊 ☹️	😊 ☹️	😊 ☹️

4/ Kiểm tra, đánh giá thông qua phiếu nhận xét, đánh giá của gia đình hoặc các tổ chức xã hội: HS lớp 1 chủ yếu thực hiện các hành vi đạo đức của mình ở gia đình và nhà trường. Vì vậy, GV có thể tham khảo ý kiến của cha mẹ HS về thái độ, hành vi đạo đức của HS khi ở nhà. Ví dụ, khi dạy bài "Tự giác làm việc nhà", GV có thể yêu cầu HS xin ý kiến cha mẹ về việc các em đã tự giác làm việc nhà như thế nào.